

Báo cáo Thị trường Cà phê

Tháng 1 2024

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường cà phê thế giới	04
1. Sản xuất	04
2. Tiêu thụ	04
3. Diễn biến giá	07
4. Dự báo	07
Phần II: Thị trường cà phê Việt Nam	09
1. Sản xuất	09
2. Tiêu thụ	11
3. Diễn biến giá	12
4. Dự báo	12
Phần III: Hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành	13
1. Cập nhật thông tin doanh nghiệp cà phê	13
2. Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê niêm yết	14
Phụ lục	16

Viết tắt, giải nghĩa

FAS: Cơ quan Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài - Bộ Nông nghiệp Mỹ

ICO: Tổ chức Cà phê Quốc tế

VICOFA: Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và xem trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Đà tăng xuất khẩu trong tháng đầu năm của cà phê nhân xanh đang phản ánh việc điều kiện sản xuất đã trở lại bình thường tại một số nước sau một năm sụt giảm.
- Xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 12/2023 đã tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước, lên 12,2 triệu bao. Qua đó đưa tổng xuất khẩu cà phê trong 3 tháng đầu tiên của niên vụ hiện tại 2023-2024 lên mức 32,4 triệu bao, tăng 6,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.
- Trên thị trường thế giới, giá cà phê robusta kỳ hạn tháng 3 trên sàn London dao động ở mức 3.248 USD/tấn trong phiên giao dịch ngày 21/2, tăng 4% so với một tháng trước và cao hơn 47,5% cùng kỳ năm ngoái. Trước đó, trong phiên giao dịch ngày 10/2 giá cà phê robusta thậm chí đã đạt 3.349 USD/tấn, mức cao nhất từ trước đến nay.
- Hiện tại, hoạt động thu hoạch cà phê của niên vụ 2023 – 2024 đã gần như kết thúc. Sản lượng được Hiệp hội Cà phê – Cacao dự báo giảm 10% so với niên vụ trước đó xuống 1,6 triệu tấn. Nguyên nhân là do diện tích trồng cà phê có bị thu hẹp do dân chuyển sang trồng sầu riêng, tuy nhiên nhờ năng suất vẫn cao nên sản lượng cà phê năm nay bằng năm ngoái.
- Số liệu được công bố bởi Tổng cục Hải quan cho thấy, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 1 đạt 238.266 tấn với kim ngạch thu về 726,6 triệu USD, tăng tới 14,8% về khối lượng và 21,2% về kim ngạch so với tháng trước, còn so với tháng 1/2023, tăng 67,4% về lượng và gấp 2,3 lần về kim ngạch.
- Tại thị trường trong nước, từ đầu năm đến nay giá cà phê liên tục xác lập các mức đỉnh mới. Tính đến ngày 22/2, giá cà phê robusta nhân xô tại khu vực Tây Nguyên được giao dịch ở mức 82.500 – 83.400 đồng/kg, tăng 22% so với đầu năm và tăng hơn 70% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Trong quý IV/2023, kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê tiếp tục có sự phân hoá rõ rệt.

Phần I: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI



Đà tăng xuất khẩu cà phê của nhiều nước sản xuất mặt hàng này trên thế giới đang có xu hướng hồi phục. Động lực chính cho sự tăng trưởng của thị trường đến từ Brazil, nhà sản xuất và xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới.

1 Sản xuất

Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) cho biết đà tăng xuất khẩu gần đây của cà phê nhân xanh chủ yếu phản ánh các điều kiện sản xuất đã trở lại bình thường tại một số nước sau một năm sụt giảm. Tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu trong 3 tháng đầu tiên của niên vụ 2023-2024 đã đạt 29,2 triệu bao, tăng 6,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Các điều kiện sản xuất tại Peru đã trở lại bình thường trong niên vụ cà phê 2023-2024 sau khi sụt giảm vào niên vụ trước. Trong khi hoạt động sản xuất tại Mexico cũng đang diễn ra tương đối thuận lợi.

Tuy nhiên, một số khu vực trồng cà phê lớn được dự báo sản lượng giảm. Tại Indonesia vụ thu hoạch cà phê năm 2023-2024 của Indonesia ước tính giảm 16,6% so với niên vụ trước xuống còn 10 triệu bao, do mưa quá nhiều trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 5/2023 đã gây thiệt hại đối với trái cà phê.

Còn tại Brazil, điều kiện khô hạn quá mức có thể làm giảm sản lượng cà phê và là yếu tố tăng giá cà phê. Lượng mưa tại khu vực Minas Gerais của Brazil trong tuần đầu tiên của tháng 2 chỉ đạt 30,9 mm, tương đương 49% mức trung bình lịch sử. Minas Gerais chiếm khoảng 30% sản lượng cà phê arabica của Brazil.

2 Tiêu thụ

Theo số liệu của ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu trong tháng 12/2023 đã tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước, lên 12,2 triệu bao. Qua đó đưa tổng xuất khẩu cà phê trong 3 tháng đầu tiên của niên vụ hiện tại 2023-2024 lên mức 32,4 triệu bao, tăng 6,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Trong đó, xuất khẩu cà phê nhân xanh đạt kỷ lục gần 10,9 triệu bao vào tháng 12, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm trước.

Như vậy, tổng xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu trong 3 tháng đầu tiên của niên vụ 2023-2024 đã đạt 29,2 triệu bao, tăng 6,8% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Theo số liệu của ICO, xuất khẩu cà phê nhân xanh arabica Brazil đã tăng 15% trong tháng 12 và tăng 7,4% trong 3 tháng đầu niên vụ hiện tại, đạt tổng cộng gần 11 triệu bao.

Tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ này đến từ mức tăng 19,3% trong xuất khẩu cà phê arabica của Brazil, lên 3,2 triệu bao trong tháng 12/2023 so với 2,7 triệu bao của cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu arabica Colombia cũng ghi nhận mức tăng trưởng 7,9% trong tháng 12 và tăng tới 14,3% trong 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024 lên 3,2 triệu bao. Tiếp đến, các lô hàng arabica khác tăng 19,9% trong tháng 12 và tăng 10,5% trong 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024 lên 4,1 triệu bao. Mức tăng trưởng hai con số của khu vực chủ yếu là do xuất khẩu của Peru và Mexico tăng lần lượt 48,3% và 75% trong tháng 12.

Đáng chú ý, xuất khẩu cà phê nhân xanh robusta tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước lên gần 4,7 triệu bao trong tháng 12. Đây là khối lượng xuất khẩu lớn nhất trong tháng 12 kể từ trước đến nay, vượt qua kỷ lục trước đó là 4,2 triệu bao được thiết lập vào năm 2022.

Tuy nhiên, mức giảm 8,8% vào đầu niên vụ 2023-2024 đã khiến cho tổng xuất khẩu cà phê robusta từ tháng 10 đến tháng 12/2023 chỉ tăng 2,9%, ở mức 10,9 triệu bao.

Động lực chính cho sự tăng trưởng này đến từ Brazil, quốc gia Nam Mỹ đã vận chuyển hơn 0,5 triệu bao robusta ra thị trường quốc tế trong tháng 12, tăng đột biến 806,2% so với cùng kỳ năm 2022 (**Biểu đồ 1**).

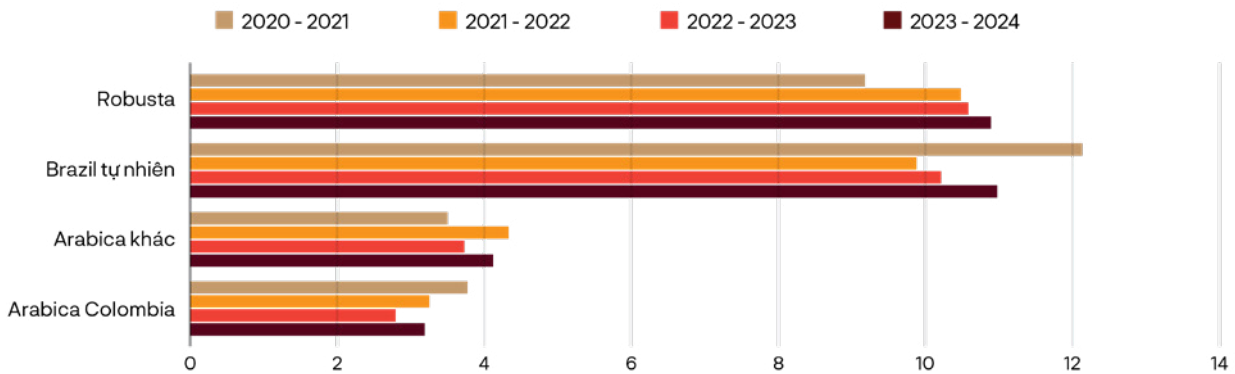
Không chỉ cà phê nhân, xuất khẩu cà phê hòa tan cũng tăng mạnh 25,7% lên 1,24 triệu bao trong tháng 12. Tính từ đầu niên vụ đến nay đã có hơn 3 triệu bao cà phê hòa tan được xuất khẩu trên thế giới, tăng 8,2% so với cùng kỳ niên vụ trước (**Biểu đồ 2**).

Tỷ trọng cà phê hòa tan trong tổng xuất khẩu cà phê là 9,3%, tăng nhẹ so với mức 9,2% của cùng kỳ niên vụ 2022-2023. Brazil, nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất đã vận chuyển 0,35 triệu bao ra thị trường quốc tế trong tháng 12.

Riêng xuất khẩu cà phê đã rang tiếp tục giảm 15% trong tháng 12 và sau 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024 chỉ đạt 0,17 triệu bao, giảm so với 0,19 triệu bao của cùng kỳ niên vụ trước.

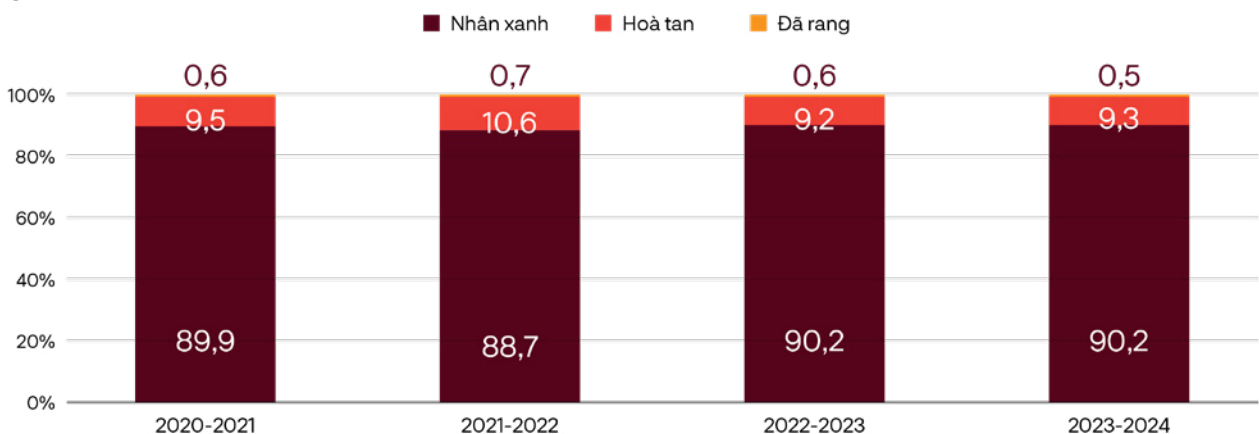
Biểu đồ 1: Xuất khẩu cà phê nhân xanh trong 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024 (Tháng 10 và tháng 12/2023)

Đơn vị: triệu bao. Nguồn: ICO.



Biểu đồ 2: Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu toàn cầu trong 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024

Nguồn: ICO.



Xuất khẩu cà phê của khu vực Nam Mỹ tăng mạnh (Biểu đồ 3).

Trong tháng 12, xuất khẩu cà phê các loại của khu vực Nam Mỹ đã tăng 25,4% so với cùng kỳ năm trước lên 5,7 triệu bao. Sự gia tăng mạnh mẽ này chủ yếu đến từ Brazil và Peru, hai quốc gia sản xuất cà phê hàng đầu trong khu vực đã tăng lần lượt là 31,7% và 48,3%.

Với Brazil, mức nền so sánh tương đối thấp của cùng kỳ năm 2022 (-20,5%) và nguồn cung hạn chế từ khu vực châu Á và châu Đại Dương đang là động lực chính cho mức tăng trưởng hai con số của nước này. Đặc biệt là đối với cà phê robusta, loại cà phê mà Brazil đóng vai trò là nhà sản xuất chính trong những tháng gần đây.

Còn tại Peru, điều kiện thời tiết thuận lợi và bất ổn xã hội được giải quyết là nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự mở rộng xuất khẩu của nước này.

Xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực Trung Mỹ và Mexico cũng tăng 6% lên 0,6 triệu bao trong tháng 12. Trong đó, xuất khẩu của Guatemala, Honduras và Mexico tăng lần lượt là 30,9%, 8,6% và 31,2%, bù đắp cho sự sụt giảm 37,7%, 61,2% và 14,4% của Costa Rica, El Salvador và Nicaragua.

Với kết quả này, xuất khẩu cà phê của khu vực Trung Mỹ và Mexico đã tăng 3,6% trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 12/2023, đạt gần 1,5 triệu bao.

Ngược lại, xuất khẩu cà phê từ khu vực châu Phi giảm 0,5% trong tháng 12 và giảm 4,2% sau 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024, đạt tổng cộng hơn 3 triệu bao.

Tại các nước sản xuất chính trong khu vực, xuất khẩu của Bờ Biển Ngà, Kenya và

Tanzania tăng lần lượt 52%, 40,8% và 56,6% trong tháng 12. Trong khi nước xuất khẩu cà phê lớn nhất châu Phi là Uganda chứng kiến sự sụt giảm 4,2%.

Còn tại khu vực châu Á và châu Đại Dương, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực đã tăng 5,7% lên 4,9 triệu bao trong tháng 12. Xuất khẩu của ba quốc gia sản xuất chính trong khu vực là Indonesia, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng trong tháng vừa qua, với mức tăng lần lượt là 8,5%, 3,9% và 4,8%.

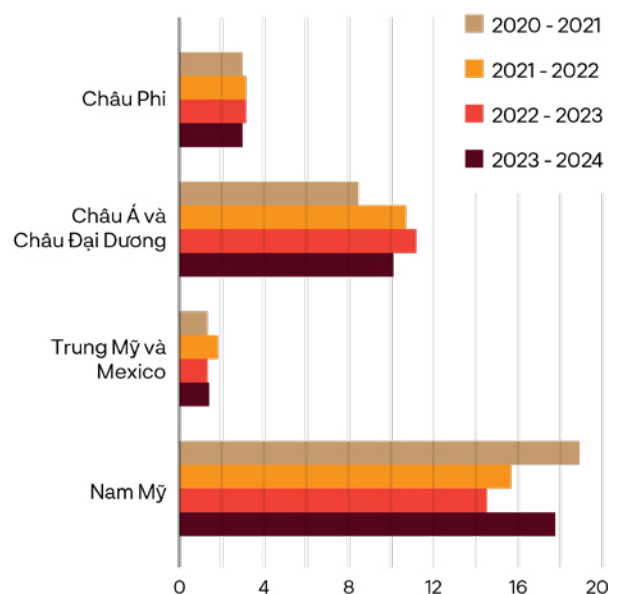
Đối với Indonesia, đây là tháng có mức tăng trưởng tích cực đầu tiên kể từ tháng 8/2023.

Tốc độ tăng trưởng tương đối mạnh của Indonesia là do xuất khẩu cà phê hòa tan tăng hơn 12 lần lên gần 0,5 triệu bao trong tháng 12/2023 từ 0,04 triệu bao của cùng kỳ năm 2022.

Mặc dù tăng trong tháng vừa qua nhưng nhìn chung xuất khẩu cà phê của khu vực châu Á và châu Đại Dương đã giảm đáng kể trong những tháng đầu niên vụ 2023-2024.

Biểu đồ 3: Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 3 tháng đầu niên vụ 2023-2024

Đơn vị: triệu bao. Nguồn: ICO.



3 Diễn biến giá

Trên thị trường thế giới, giá cà phê robusta kỳ hạn tháng 3 trên sàn London dao động ở mức 3.248 USD/tấn trong phiên giao dịch ngày 21/2, tăng 4% so với một tháng trước và cao hơn 47,5% cùng kỳ năm ngoái. Trước đó, trong phiên giao dịch ngày 10/2 giá cà phê robusta thậm chí đã đạt 3.349 USD/tấn, mức cao nhất từ trước đến nay (**Biểu đồ 4**).

Còn với cà phê arabica, giá kỳ hạn gần trên sàn giao dịch New York dao động ở mức 186 - 190 US cent/pound (tương đương 4.133 – 4.222 USD/tấn) trong hơn một tháng trở lại đây và tương đương cùng kỳ năm ngoái (**Biểu đồ 5**).

Theo Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO), giá cà phê robusta liên tục tăng cao trong thời gian gần đây do những lo ngại về tình hình nguồn cung, đặc biệt là ở Việt Nam và Indonesia.

Tại Việt Nam, các thương nhân vẫn đang giữ lại cà phê với kỳ vọng giá cao hơn, điều này càng làm trầm trọng thêm các vấn đề về nguồn cung vốn đang thắt chặt tại quốc gia sản xuất robusta lớn nhất thế giới. Theo ước tính của Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam (VICOFA) sản lượng cà phê niên vụ 2023-2024 của Việt Nam tiếp tục giảm thêm 10% so với vụ trước. Còn tại Indonesia, ICO cho biết vụ thu hoạch cà phê năm 2023-2024 của Indonesia ước tính giảm 16,6% so với niên vụ trước xuống còn 10 triệu bao, do mưa quá nhiều trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 5/2023 đã gây thiệt hại đối với trái cà phê.

Trong khi đó, tồn kho robusta trên sàn ICE tính đến ngày 20/2 tiếp tục sụt giảm xuống mức thấp kỷ lục là 19.600 tấn (khoảng 326.667 bao, bao 60 kg), mức thấp nhất kể từ năm 2014. Ngoài ra, giá cà phê robusta còn được hỗ trợ bởi tình trạng ách tắc của tuyến hàng hải Âu – Á qua Biển Đỏ vẫn tiếp diễn.

4 Dự báo

Sự kiện thời tiết El Nino năm nay đang đẩy giá cà phê tăng. Hiện tượng này thường mang lại mưa lớn ở Brazil và hạn hán ở Ấn Độ, tác động tiêu cực đến sản lượng cà phê.

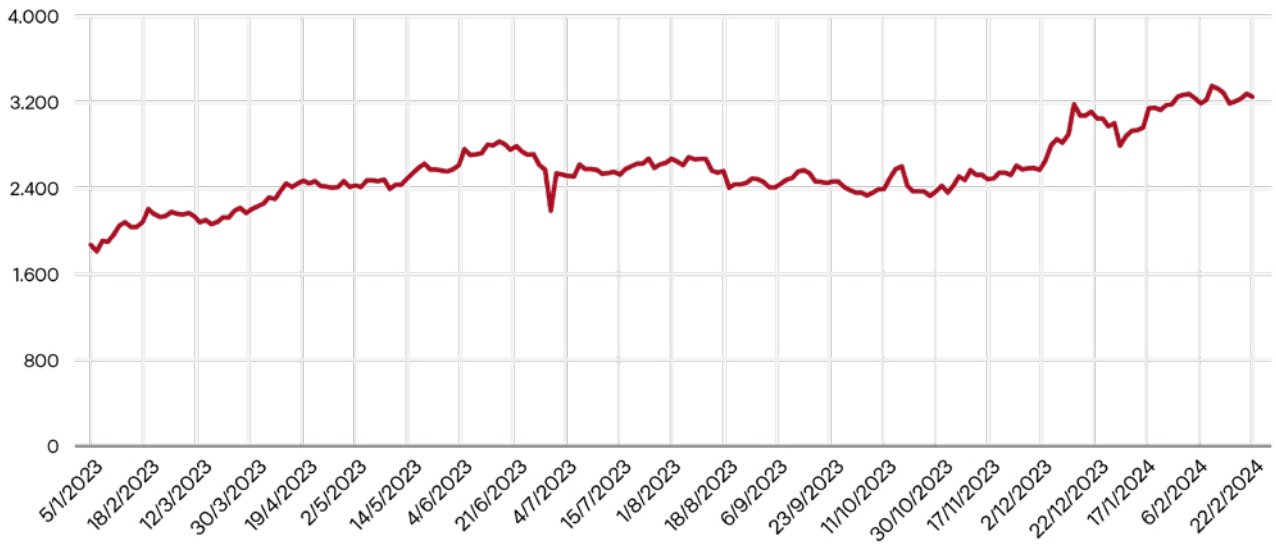
Tuy nhiên, ICO dự báo rằng sản lượng cà phê toàn cầu niên vụ 2023-2024 sẽ tăng 5,8% so với cùng kỳ lên 178 triệu bao do một năm thu hoạch đặc biệt hai năm một lần. Mức tiêu thụ cà phê toàn cầu năm 2023-2024 sẽ tăng 2,2% so với cùng kỳ lên 177 triệu bao, dẫn đến thặng dư 1 triệu bao cà phê.

Cơ quan Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài (FAS) của USDA dự đoán rằng sản lượng cà phê thế giới vào năm 2023-2024 sẽ tăng 4,2% so với cùng kỳ lên 171,4 triệu bao, với sản lượng cà phê arabica tăng 10,7% lên 97,3 triệu bao và sản lượng cà phê robusta giảm 3,3% xuống còn 74,1 triệu bao.

FAS dự báo tồn kho cuối niên vụ 2023/24 sẽ giảm 4% xuống 26,5 triệu bao từ 27,6 triệu bao trong niên vụ 2022-23. Sản lượng cà phê arabica niên vụ 2023-2024 của Brazil sẽ tăng 12,8% so với cùng kỳ lên 44,9 triệu bao do năng suất cao hơn và diện tích trồng tăng. FAS cũng dự báo sản lượng cà phê niên vụ 2023-2024 tại Colombia, nước sản xuất cà phê arabica lớn thứ hai thế giới, sẽ tăng 7,5% so với cùng kỳ lên 11,5 triệu bao. ■

Biểu đồ 4: Giá cà phê robusta kỳ hạn gần trên sàn London từ năm 2023 đến ngày 22/2/2024

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Sàn giao dịch London.



Biểu đồ 5: Giá cà phê arabica kỳ hạn gần trên sàn New York từ năm 2023 đến ngày 22/2/2024

Đơn vị: UScent/pound. Nguồn: Sàn giao dịch New York.



Phần II: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



1 Sản xuất

Hiện tại, hoạt động thu hoạch cà phê của niên vụ 2023 – 2024 đã gần như kết thúc. Theo dự báo của Sản lượng được Hiệp hội Cà phê – Cacao dự báo giảm 10% so với niên vụ trước đó xuống 1,6 triệu tấn. Nguyên nhân là diện tích trồng cà phê có bị thu hẹp do dân chuyển sang trồng sầu riêng.

Một số doanh nghiệp cho biết năm nay hụt số lượng do phải bù cho lượng hụt năm trước, dẫn tới việc tình trạng khan hàng đến sớm hơn, ngay từ tháng 2 đầu năm. Khoảng 70%

nông dân trồng cà phê đã bán hết, còn 30% chưa bán do khả năng tài chính của họ đủ để trang trải các chi phí.

Một số doanh nghiệp nhập thêm hàng từ nước khác để đảm bảo nguồn cung xuất khẩu, chủ yếu là doanh nghiệp FDI.

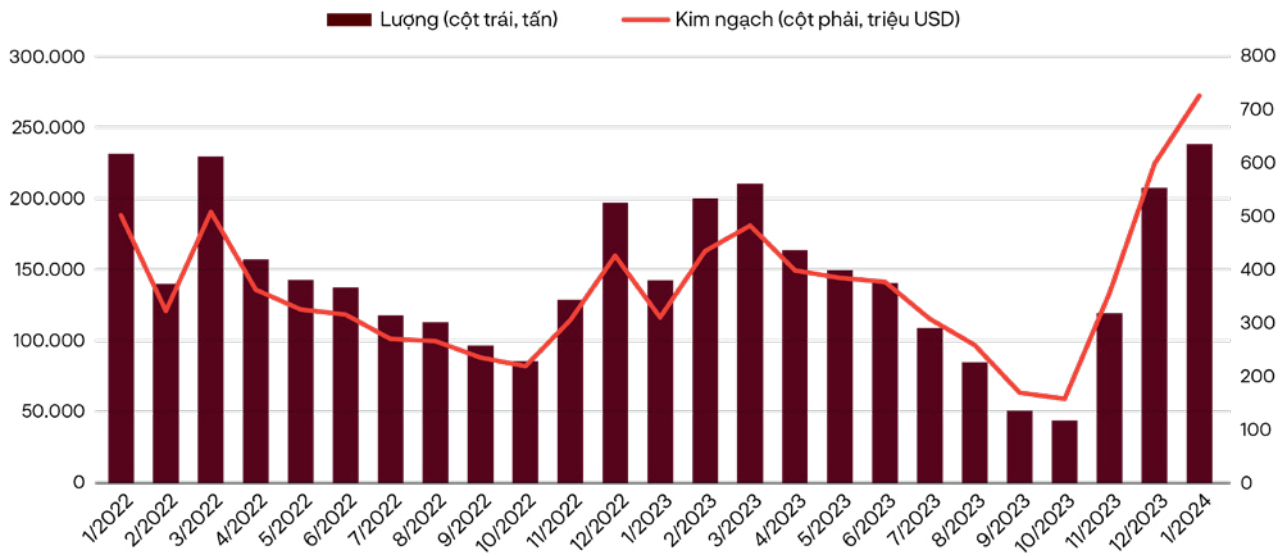
Hiện cơ quan hải quan Việt Nam chưa cập nhật số liệu tổng lượng cà phê Việt Nam nhập khẩu. Tuy nhiên, theo số liệu từ Hải quan của Brazil, lượng cà phê nước này xuất khẩu sang Việt Nam trong tháng 1 tăng 700% lên 10.666 bao (tương đương khoảng 640 tấn).



Ảnh: PrimeCoffee.

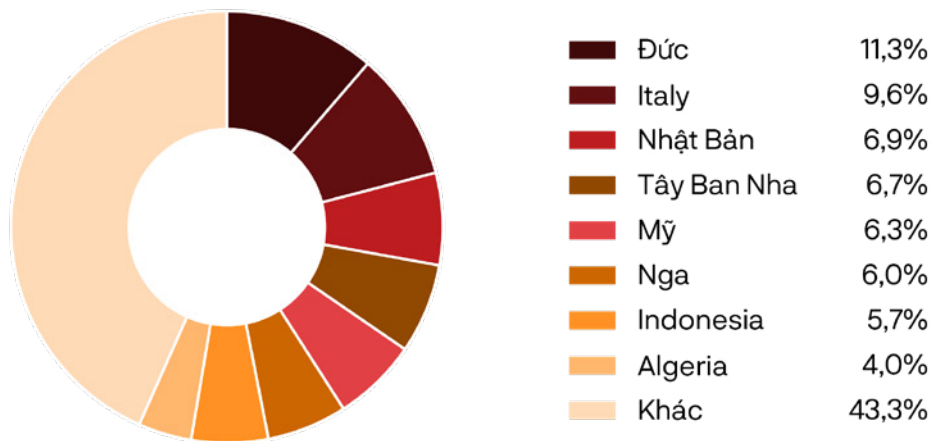
Biểu đồ 6: Xuất khẩu cà phê của Việt Nam qua các tháng từ năm 2022 đến năm 2024

Nguồn: Tổng cục Hải quan.



Biểu đồ 7: Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 1/2024

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Tổng cục Hải quan.



Biểu đồ 8: Giá cà phê robusta nhân xô tại các tỉnh Tây Nguyên từ đầu năm 2023 đến ngày 22/2/2024

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: Đức Quỳnh tổng hợp.





Ảnh: Tạp chí Tài chính.

2 Tiêu thụ

Ngành cà phê đã có khởi đầu thuận lợi trong tháng đầu tiên của năm 2024 sau khi đạt mức tăng trưởng khá ấn tượng vào năm ngoái (**Biểu đồ 6**).

Số liệu được công bố bởi Tổng cục Hải quan cho thấy, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 1 đạt 238.266 tấn với kim ngạch thu về 726,6 triệu USD, tăng tới 14,8% về lượng và 21,2% về kim ngạch so với tháng trước, còn so với tháng 1/2023 (tháng có nhiều ngày nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão) tăng 67,4% về lượng và gấp 2,3 lần.

Đây cũng là tháng có khối lượng xuất khẩu cao nhất của ngành cà phê trong gần 13 năm qua và kim ngạch cao kỷ lục từ trước đến nay.

Lũy kế trong 4 tháng đầu niên vụ 2023-2024 (tháng 10/2023 đến tháng 1/2024), xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt 564.699 tấn (tương đương 9,4 triệu bao loại 60kg), tăng 20,6% so với cùng kỳ niên vụ 2022-2023.

Giá xuất khẩu bình quân cà phê trong tháng đầu năm đạt 3.050 USD/tấn, tăng 5,6% so với tháng trước và tăng 39,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong tháng đầu năm, chiếm 36,8% thị phần với khối lượng đạt 87.748 tấn, kim ngạch 263,2 triệu USD, tăng 9,6% về lượng và 17,9% về kim ngạch so với tháng trước (**Biểu đồ 7**).

Trong khối EU, lượng cà phê xuất khẩu sang Đức đạt 26.976 tấn, giảm 3,5%; Italy đạt 22.915 tấn, tăng 35,1%; Tây Ban Nha với 16.046 tấn, tăng 34,1%...

Lượng cà phê xuất khẩu sang một số thị trường lớn khác cũng ghi nhận kết quả tích cực so với tháng trước như: Mỹ và Trung Quốc tăng hơn 3%, đặc biệt Nga và Indonesia tăng tới 106% và 233,1%... Ngược lại, xuất khẩu sang Nhật Bản, Algeria và Hàn Quốc có sự sụt giảm.

3 Diễn biến giá

Tại thị trường trong nước, từ đầu năm đến nay giá cà phê liên tục xác lập các mức đỉnh mới. Tính đến ngày 22/2, giá cà phê robusta nhân xô tại khu vực Tây Nguyên được giao dịch ở mức 82.500 – 83.400 đồng/kg, tăng 22% so với đầu năm và tăng hơn 70% so với cùng kỳ năm ngoái (**Biểu đồ 8**).

Niên vụ 2023-2024 mất cân bằng cung cầu trầm trọng nên gây biến động giá. Những nước sản xuất cà phê lớn như Brazil, Việt Nam, Indonesia, Ấn Độ đều chịu ảnh hưởng do mất mùa, sản lượng giảm khoảng 10-15%.

Xuất khẩu cà phê Việt Nam vụ vừa qua giảm còn 1,6 triệu tấn, trong khi các vụ khác thường đạt 1,8 triệu tấn. Do mất mùa năm vừa rồi nên tồn kho ở Việt Nam và nước ngoài giảm xuống.

Trước diễn biến giá lên cao, một số doanh nghiệp cho biết có hiện tượng đã bán cách đây vài tháng nhưng không muốn giao hàng sớm để thương lượng với nhà xuất khẩu phải tăng giá mua lên. Tuy nhiên đây cũng là hiện tượng bình thường, ngành nông sản nào cũng gặp tương tự.

Hồi đầu năm, Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) cho biết trong báo cáo, cà phê robusta thế giới đã tăng lên mức cao nhất trong 30 năm do lo ngại nguồn cung thắt chặt tại Việt Nam, nước xuất khẩu robusta lớn nhất thế giới.

Các thương nhân Việt vẫn đang giữ lại hạt cà phê với kỳ vọng giá cao hơn, điều này càng làm trầm trọng thêm các vấn đề về nguồn cung vốn đang thắt chặt.

Trong khi đó, hiện tượng El Nino thường gây mưa lớn ở Brazil và hạn hán ở Ấn Độ, tác động tiêu cực đến sản lượng cà phê.

Bên cạnh sự sụt giảm về sản lượng, việc sử dụng cà phê nguyên liệu cho các hoạt động rang xay và chế biến sâu tại thị trường nội địa Việt Nam cũng ngày một tăng lên do có nhiều dự án đầu tư, mở rộng công suất nhà máy. Điều này có thể kéo theo nguồn cung cà phê xuất khẩu giảm xuống trong thời gian tới.

4 Dự báo

Chúng tôi cho rằng giá cà phê trong thời gian tới sẽ vẫn duy trì đà tăng khi nguồn cung hạn chế dần. Như đã đề cập ở trên, lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 1 đạt kỷ lục trong khi hàng trong dân chỉ còn khoảng 30%. Thị trường có hiện tượng bán nhỏ giọt phần còn lại. Trong khi đó, quý I là thời điểm các nhà rang tìm đến Việt Nam do có hàng mới (cà phê vừa mới thu hoạch).

Điều này có thể đẩy giá có thể tiếp tục tăng trong tháng 3. Tuy nhiên, xu hướng giá có thể đảo chiều vào khoảng tháng 4, 5 khi Indonesia và Brazil bắt đầu thu hoạch, nguồn hàng dồi dào hơn, các nhà rang xay có thể tìm đến những quốc gia này.

Trong một báo cáo gần đây, Cục Xuất nhập khẩu dự báo giá cà phê robusta sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới do căng thẳng tại Biển Đỏ khiến chi phí vận chuyển tăng; tồn kho trên các thị trường tiêu thụ lớn đang thấp hơn mức trung bình.

Bên cạnh đó, hoạt động giao dịch gián đoạn bởi kỳ nghỉ Tết Nguyên đán càng khiến cho nguồn cung cà phê robusta khan hiếm. ■

Phần III: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

1 Cập nhật thông tin doanh nghiệp cà phê

Chuỗi cà phê công nghệ Révi Coffee & Tea của cựu CEO Go-Viet được quỹ ngoại rót vốn

Révi Coffee & Tea vừa huy động vốn thành công từ quỹ TNB Aura có trụ sở tại Singapore, cùng các quỹ đầu tư và tổ chức trong nước như: Touchstone Partners, AiViet Venture.

Dù không tiết lộ số tiền cụ thể, nhưng việc chuỗi Révi Coffee & Tea được TNB Aura rót vốn đã đánh dấu sự trở lại của dòng vốn ngoại với thị trường cà phê Việt Nam.

Đầu năm 2023, ông Nguyễn Vũ Đức, cựu CEO Go-Viet cùng bà Nguyễn Bảo Linh - cũng là người cũ của Go-Viet, đã sáng lập chuỗi Révi Coffee & Tea. Hiện tại, Révi Coffee & Tea đã sở hữu 8 cửa hàng ở Hà Nội, chủ yếu được đặt tại tầng 1 các tòa nhà văn phòng Capital Place - Liễu Giai, toà Keangnam Landmark Tower 72 - Phạm Hùng, Leadvisors Place - Lý Thái Tổ...

Lần gần nhất một chuỗi cà phê Việt nhận vốn ngoại là vào năm 2015, khi The KAfe nhận

được khoản đầu tư 5,5 triệu USD từ nhà đầu tư danh giá Cassia Investments, nhưng sau đó đã phải đóng cửa.

Một doanh nghiệp cà phê tuyên bố phá sản tại Đắk Nông

Tháng 1/2024, Công ty TNHH MTV Đức Hoàng do ông Phạm Văn S và bà Trần Thị Lệ H làm chủ cơ sở đã tuyên bố phá sản, mất khả năng thanh toán khoảng 19 tỷ đồng.

Theo Công an huyện Tuy Đức, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông bước đầu xác định có khoảng 100 hộ dân ký gửi 94 tấn cà phê nhân xô, 66 tấn hồ tiêu khô tại Công ty TNHH MTV Đức Hoàng, tổng trị giá khoảng 14 tỷ đồng.

Theo thông tin ban đầu, do công ty làm ăn thua lỗ, tại thời điểm tuyên bố phá sản kho của công ty còn lại 40 tấn cà phê nhân xô và 16 tấn tiêu khô.

Hiện tại, công ty đang thỏa thuận với người ký gửi để trả nợ đồng đều cho các hộ dân, mỗi hộ 27% trên tổng số nợ. Số nợ còn lại công ty sẽ có phương án trả cho người dân từ nay đến năm 2029.

2 Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê niêm yết

Giá cà phê xuất khẩu liên tục lập đỉnh trong năm 2023 và nhiều dự báo cho rằng, doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sẽ hưởng lợi lớn. Song nhìn chung, tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê đang giao dịch trên sàn chứng khoán không đồng đều, kết quả lợi nhuận cả năm vẫn phân hóa.

CTCP VinaCafé Biên Hòa (Mã: VCF): Lợi nhuận sau thuế cả năm tăng 41%



Trong quý IV/2023, CTCP VinaCafé Biên Hòa (Mã: VCF) ghi nhận doanh thu thuần 811 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước đó. Lợi nhuận sau thuế đạt 143 tỷ đồng, tăng 33%.

Thành viên của Tập đoàn Masan giải trình, lợi nhuận thuần tăng do tăng trưởng doanh số của ngành hàng cà phê hoà tan và nước tăng lực vị cà phê, cùng với tiết giảm hiệu quả chi phí đầu vào. Bên cạnh đó, thu nhập thuần từ hoạt động tài chính tăng 223%, do tối ưu hoá dòng tiền cho hoạt động đầu tư.

Lũy kế cả năm, VinaCafé Biên Hòa đạt 2.353 tỷ đồng doanh thu thuần và 450 tỷ đồng lãi sau thuế, lần lượt tăng 6,6% và 41% so với mức nền thấp của năm 2022.

CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV): Lợi nhuận hồi phục nhờ giá cà phê tăng đột biến



Trong quý IV/2023, CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV) ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 74 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ. Công ty

lãi sau thuế 2,2 tỷ đồng, gấp 3 lần cùng kỳ và cao nhất trong vòng 5 quý trở lại đây.

Công ty cho biết do giá cà phê trong nước tăng đột biến. Công ty tập trung thu mua cà phê, tăng cường sản xuất dẫn đến khối lượng hàng xuất khẩu tăng, cùng với đó, công ty đã tiết giảm chi phí khiến cho tình hình kinh doanh đạt hiệu quả cao hơn.

Lũy kế cả năm, Cà phê Thăng Lợi ghi nhận doanh thu thuần đạt 456 tỷ đồng, nhích nhẹ so với năm 2022. Lãi sau thuế đạt 3,5 tỷ đồng, gấp 2,6 lần so với mức đáy của năm 2022.

Cà phê Petec (Mã: PCF): Có lãi trở lại nhờ tiết giảm chi phí tài chính



Cà phê Petec ghi nhận doanh thu thuần trong quý IV/2023 đạt 34 tỷ đồng, giảm 21% so với cùng kỳ. Sau khi trừ các chi phí, Cà phê Petec lỗ sau thuế 569 triệu đồng, cùng kỳ lỗ 2,7 tỷ đồng.

Lũy kế năm 2023, doanh thu thuần của công ty đạt 204 tỷ đồng, giảm 11% so với năm trước đó. Nhờ giá vốn giảm và tiết giảm được chi phí tài chính nên công ty vẫn có lãi sau thuế gần 207 triệu đồng cả năm, cải thiện so với khoản lỗ 2,1 tỷ đồng năm 2022. Dù vậy tính tới hết năm 2023, công ty lỗ lũy kế hơn 23,3 tỷ đồng.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đã có ý kiến ngoại trừ về báo cáo tài chính năm 2023 của Cà phê Petec, tại ngày 31/12/2023, số dư về khoản thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào khấu trừ hơn 6 tỷ đồng, trong đó phần lớn là khoản thuế đã tồn tại nhiều năm nay.

Theo giải thích từ Cà phê Petec, công ty đã làm thủ tục xin Cục Thuế TP HCM để được hoàn thuế và đến nay vẫn đang chờ xác minh từ Cục Thuế.

CTCP Cà phê Phước An (Mã: CPA): Tiếp tục thua lỗ



Quý IV/2023, Cà phê Phước An đạt doanh thu thuần hơn 5 tỷ đồng, tăng 170% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, tổng chi phí hơn 11 tỷ đồng đã ăn mòn hết lợi nhuận gộp, khiến công ty lỗ sau thuế hơn 6 tỷ đồng, cùng kỳ lỗ gần 8 tỷ đồng.

Lũy kế cả năm 2023, Cà phê Phước An lỗ sau thuế gần 15 tỷ đồng, cùng kỳ lỗ 16,4 tỷ đồng.

CTCP Cà phê Gia Lai (Mã: FGL): Lỗ lũy kế gần 87 tỷ đồng



CTCP Cà phê Gia Lai cũng phải ghi nhận lỗ sau thuế gần 3 tỷ đồng trong quý IV/2023, so với mức lỗ 16,5 tỷ đồng cùng kỳ. Mặc dù doanh thu thuần tăng 49%.

Công ty giải trình nguyên nhân giảm lỗ là do tiền thuê đất năm 2022 và năm 2023 được miễn giảm. Đồng thời trong kỳ công ty đã thu được sản lượng niên vụ của các niên vụ cũ bằng tiền mặt 124 triệu đồng, cùng kỳ không phát sinh.

Song song đó, doanh thu bán cà phê (chủ yếu là bán cà phê nhân xô) tăng vọt do giá cà phê đã tăng 45% so với đầu năm. Ngoài ra, công ty không còn phân bổ chi phí đầu tư vườn chuối dài hạn trong quý IV/2023 và cùng kỳ phải hạch toán phần lỗ từ thanh lý dự án trồng chuối.

Lũy kế cả năm 2023, Cà phê Gia Lai ghi nhận doanh thu thuần đạt 11,3 tỷ đồng, giảm 18% và lỗ sau thuế gần 12,4 tỷ đồng, giảm so với mức lỗ 25 tỷ đồng năm 2022. Dù vậy tính đến hết năm vừa rồi, lỗ lũy kế của Cà phê Gia Lai gần 87 tỷ đồng.

CTCP Minh Khang Capital Trading Public (Mã: CTP): Doanh thu và lợi nhuận đều giảm



CTCP Minh Khang Capital Trading Public ghi nhận doanh thu thuần trong quý IV/2023 đạt 23,5 tỷ đồng, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước.

Giá vốn cao và các chi phí tăng khiến lợi nhuận sau thuế còn 90 triệu đồng, giảm 78% so với cùng kỳ năm 2022.

Lũy kế cả năm 2023, doanh thu thuần của Minh Khang Capital Trading Public đạt 88 tỷ đồng, lãi sau thuế 230 triệu đồng, giảm lần lượt 25% và 69% so với thực hiện năm 2022.

Ở diễn biến khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị Minh Khang Capital Trading Public là ông Nguyễn Tuấn Thành đã hoàn tất bán hơn 1,3 triệu cổ phiếu CTP trong ngày 2/2, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu từ 23,76% về 12,74% vốn điều lệ. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (VICOFA)
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)
Tổng Cục Hải quan
Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)
Barchart
Bộ Nông nghiệp Mỹ
Bảo Nông nghiệp Việt Nam

Báo Lâm Đồng
Báo Đắk Nông
Báo Đắk Lắk
Báo Công An
Báo cáo tài chính quý IV/2023
của doanh nghiệp

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê tháng 1/2024” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 10/2023
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 11/2023
- Báo cáo thị trường cà phê năm 2023

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Trần Đức Quỳnh, Văn Thị Minh Hằng**

Thiết kế: **Alex Chu, Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn

